

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐỒNG PHÚ  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: 70/2020/HSST

Ngày: 29/9/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Nguyên Hoàng**
- Và các Hội thẩm nhân dân: **Ông Lê Quang Thìn**  
**Ông Đồng Văn Hóa**

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Ông Trương Văn Phương** - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: ông **Bùi Anh Tuấn**, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 64/2020/HSST ngày 09/9/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Điểu B** - sinh năm 1998, tại Bình Phước; Dân tộc: S'tiêng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Tin lành; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: không biết chữ; con ông Điều Khoa, sinh năm 1978 và bà Thị Mát (đã chết). HKTT: ấp 1, xã Đồng Tâm, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Nơi cư trú: như trên.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20/5/2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo:

Vũ Thị Hải Anh – Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Bình Phước. (có mặt)

\* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Điều Sang, sinh năm 1999 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp 1, xã Đồng Tâm, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Lê Thị Minh, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Nơi cư trú: tổ 5, khu phố Phú Thành, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 20/5/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy, Điều B và Điều Mạnh (chưa rõ lai lịch) góp tiền mỗi người 100.000 đồng rồi B dùng điện thoại di động gọi cho một người đàn ông (không rõ lai lịch) hỏi mua ma túy thì người đàn ông đồng ý. Sau đó, Điều B điều khiển xe mô tô biển số 47FF – 8331 đến lô cao su tại ấp 4, xã Đồng Tâm, huyện Đồng Phú để lấy ma túy. Khi gặp người đàn ông, Điều B đưa số tiền 200.000 đồng rồi người đàn ông đưa cho B 01 (một) gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng và một gói thuốc lá Jet bên trong có 02 điếu thuốc. B bỏ gói nylon chứa chất tinh thể màu trắng vào trong gói thuốc lá rồi cất gói thuốc lá vào túi quần phía trước bên phải rồi điều khiển xe mô tô đi về.

Khi đi đến đoạn đường tại ấp 4, xã Đồng Tâm, Điều B bị Công an huyện Đồng Phú kiểm tra, phát hiện và lập biên bản bắt quả tang đối với B. Qua làm việc, Điều B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên (bút lục số 63, 64 – 65, 66 – 67, 78 – 81).

Theo Kết luận giám định số 109 ngày 26/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước, kết luận: Tinh thể màu trắng có trong 01 (một) gói nylon (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng là 0,2954 gam (không phải hai chín năm bốn gam) (bút lục 41).

- Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Tình tiết tăng nặng: Không.

+ Tình tiết giảm nhẹ: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; là người đồng bào dân tộc thiểu số, không biết chữ nên khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế.

- Vật chứng thu giữ: (bút lục số 35 – 36, 37, 42)

+ 01 (một) gói nylon hàn kín, kích thước 1.9 x 1.7 cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng.

+ 01 (một) gói thuốc lá hiệu Jet, bên trong có 02 (hai) điếu thuốc lá.

+ 01 (một) điện thoại di động màu đen, hiệu Nokia, bên trong lắp sim số 0967.560.842.

+ 01 (một) xe mô tô biển số 47 FF – 8331, số khung 859655, số máy 859655.

Ngày 21/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Phú đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô biển số 47 FF – 8331, số khung 859655, số máy 859655 cho chủ sở hữu là Điều Sang (bút lục 46).

Tại bản cáo trạng số 69/CT-VKS ngày 07/9/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Điều B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Điều B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Điều B mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo đề nghị xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự, bị cáo là người dân tộc thiểu số, không biết chữ nên nhận thức pháp luật hạn chế, thiếu sự quan tâm của gia đình. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức khởi điểm của khung hình phạt.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đến mức thấp nhất, để bị cáo sớm về đoàn tụ với gia đình, làm người có ích cho xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, luật sư và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đồng Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Điều B khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung **Cáo trạng** số 69/CTr-VKS ngày 07 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã truy tố.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo cơ bản phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, vật chứng vụ án, đồng thời phù hợp với kết luận của đại diện Viện kiểm sát cùng các tài liệu, chứng cứ được xét hỏi công khai tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: vào ngày 20/5/2020, do có nhu cầu sử dụng ma

túy, bị cáo Điều B đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,2954 gam (không phải hai chín năm bốn gam) ma túy, loại Methamphetamine tại ấp 4, xã Đồng Tâm, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước thì bị Công an huyện Đồng Phú bắt quả tang.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương.

Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật gây hậu quả rất xấu đến tính mạng, sức khỏe con người và còn là nguyên nhân lây lan dịch bệnh HIV/AIDS và các tệ nạn xã hội khác nhưng vì tư lợi cá nhân mà bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Điều B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung là “*Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Xét tính chất hành vi, hậu quả do bị cáo gây ra là nghiêm trọng không những ảnh hưởng đến sức khỏe của chính bản thân mà còn để lại hậu quả xấu về mặt xã hội. Vì vậy, cần xử bị cáo mức án tù có thời hạn mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Tuy nhiên, khi lượng hình xét bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số, chưa có tiền án, tiền sự, không biết chữ nên nhận thức pháp luật hạn chế. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7] Kết luận của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú tại phiên tòa là phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên chỉ cần xử phạt bị cáo mức án khởi điểm của khung hình phạt cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

Quan điểm bào chữa của người bào chữa cho bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Vật chứng vụ án: đối với 01 (một) gói nylon hàn kín, kích thước 1.9 x 1.7 cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 (một) gói thuốc lá hiệu Jet, bên trong có 02 (hai) điếu thuốc lá là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động màu đen, hiệu Nokia, bên trong lắp sim số 0967.560.842 là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[9] Về án phí: bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Điều B phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự.  
Xử phạt bị cáo Điều B 01 (Một) năm tù. Hạn tù tính từ ngày 20/5/2020.
3. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:  
Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói nylon hàn kín, kích thước 1.9 x 1.7 cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 (một) gói thuốc lá hiệu Jet, bên trong có 02 (hai) điếu thuốc lá.  
Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động màu đen, hiệu Nokia, bên trong lắp sim số 0967.560.842.
5. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.
4. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương./.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Đồng Phú;
- THADS huyện Đồng Phú;
- CA huyện Đồng Phú (03 bản);
- Phòng P27 Công an Bình Phước
- TT Lý lịch tư pháp – Sở tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Nguyên Hoàng**

